

Số: /STC-QLNS

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

V/v hoàn thiện dự thảo Nghị quyết
Quy định nguyên tắc, phạm vi, định
mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí
hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh
Điện Biên.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp UBND tỉnh tháng 11 (lần 2) năm 2024, trên cơ sở ý kiến thống nhất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính báo cáo nội dung cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP và Nghị định 62/2019/NĐ-CP của Chính phủ giai đoạn 2021-2024:

1. Nguồn thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa do các cơ quan, đơn vị, tổ chức được nhà nước giao đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước đã nộp vào ngân sách tỉnh từ năm 2021 đến năm 2024 (tính đến ngày 31/10/2024) là 23.560 triệu đồng.

2. Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ

1.1. Định mức:

- Hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa nước.
- Hỗ trợ 500.000 đồng/ha/năm đối với đất trồng lúa khác, trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa.

1.2. Tổng kinh phí trung ương hỗ trợ giai đoạn 2021-2024: 205.117 triệu đồng.

Trong đó:

- Năm 2021: 51.169 triệu đồng.
- Năm 2022: 51.316 triệu đồng.
- Năm 2023: 51.316 triệu đồng.
- Năm 2024: 51.316 triệu đồng.

3. Tình hình thực hiện:

- Trên cơ sở diện tích đất trồng lúa và nhu cầu kinh phí của các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính đã tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ toàn bộ kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa cho các đơn vị thực hiện.

- Theo số liệu báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giai đoạn 2021-2024, các huyện, thị xã, thành phố đã sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa được bổ sung cho các nội dung cụ thể như sau:

+ Khoảng 55% kinh phí dùng hỗ trợ cho người trồng lúa để áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

+ Khoảng 38% kinh phí dùng để đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên đầu tư hệ thống giao thông, thủy lợi trên đất trồng lúa.

+ Số kinh phí còn lại chủ yếu để cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa và khai hoang, phục hóa đất chưa sử dụng thành đất trồng lúa.

II. Nguồn kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ năm 2025

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, *trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng.*

2. Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ

2.1. Định mức

- Hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa.

- Hỗ trợ 750.000 đồng/ha/năm đối với đất trồng lúa còn lại, trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa.

- Hỗ trợ thêm 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao.

2.2. Tổng kinh phí trung ương hỗ trợ năm 2025: 76.837 triệu đồng (tăng so với năm 2024 là 25.521 triệu đồng do trung ương tăng định mức hỗ trợ), đã thực hiện phân bổ trong dự toán 2025 cho các huyện, thị xã, thành phố theo diện tích đất trồng lúa như sau:

- Thị xã Mường Lay: 614 triệu đồng.

- Thành phố Điện Biên Phủ: 4.165 triệu đồng.

- Huyện Mường Ảng: 4.463 triệu đồng.

- Huyện Tủa Chùa: 5.282 triệu đồng.

- Huyện Nậm Pồ: 6.558 triệu đồng.

- Huyện Tuần Giáo: 7.552 triệu đồng.

- Huyện Mường Chà: 7.745 triệu đồng.
- Huyện Mường Nhé: 11.602 triệu đồng.
- Huyện Điện Biên: 13.999 triệu đồng.
- Huyện Điện Biên Đông: 14.857 triệu đồng.

3. Trên cơ sở tình hình thực hiện kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa giai đoạn trước, sau khi thống nhất ý kiến với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính dự kiến mức sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh như sau:

- *Sử dụng tối thiểu 50% nguồn kinh phí để hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.*

- *Sử dụng tối đa 30% nguồn kinh phí để hỗ trợ sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.*

- *Phân kinh phí còn lại để thực hiện các hoạt động sau:*

+ *Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa.*

+ *Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần.*

+ *Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.*

Việc quy định trên nhằm khuyến khích người sử dụng đất trồng lúa tiếp tục phát triển nghề trồng lúa; Các huyện, thị xã, thành phố ngoài chú trọng tới việc duy tu, bảo dưỡng các công trình nông nghiệp, nông thôn còn cần thiết phải quan tâm tới việc nâng cao chất lượng đất trồng lúa, sở hữu bản quyền giống lúa được bảo hộ.

Trên đây là nội dung hoàn thiện dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Đinh Bảo Dũng

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3057 /SNN-KHTC

Điện Biên, ngày 26 tháng 11 năm 2024

V/v tham gia ý kiến hoàn thiện dự thảo
Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm
vi, định mức hỗ trợ sản xuất lúa trên địa
bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được văn bản số 2734/STC-QLNS ngày 26/11/2024 của Sở Tài chính về việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Sau khi nghiên cứu các dự thảo văn bản gồm: (1) dự thảo văn bản của Sở Tài chính về việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; (2) dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; (3) dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhất trí với nội dung các dự thảo.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chi cục TT-BVTV;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lò Văn Cương

Số: /TTr-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 5

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa. Theo đó tại Điều 15 quy định:

"Điều 15. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Nguồn kinh phí tại khoản 1 Điều này được sử dụng cho các hoạt động sau:

a) Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

b) Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;

c) Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;

d) Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

đ) Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ."

Đến năm 2025 và các năm tiếp theo địa phương có cơ sở thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất lúa theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ cần thiết phải ban hành quy định về nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 và Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ, người trồng lúa đã được nhà nước hỗ trợ để tiếp tục phát triển nghề trồng lúa, đất trồng lúa được đầu tư cải tạo, các công trình nông nghiệp, nông thôn được duy tu bảo dưỡng...

Theo số liệu báo cáo giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, các huyện, thị xã, thành phố đã sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa để thực hiện các nội dung cụ thể như sau: Khoảng 55% kinh phí dùng hỗ trợ cho người trồng lúa để áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; Khoảng 38% kinh phí dùng để đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên đầu tư hệ thống giao thông, thủy lợi trên đất trồng lúa; Số kinh phí còn lại chủ yếu để cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa và khai hoang, phục hóa đất chưa sử dụng thành đất trồng lúa.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ sản xuất lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ thì việc ban hành quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa nhằm khuyến khích người sử dụng đất trồng lúa tiếp tục phát triển nghề trồng lúa; sử dụng hợp lý kinh phí cho việc duy tu, bảo dưỡng các công trình nông nghiệp, nông thôn cũng như nâng cao chất lượng đất trồng lúa, sở hữu bản quyền giống lúa được bảo hộ là hết sức cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp, các ngành, các đơn vị tổ chức thực hiện.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết xây dựng đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phù hợp với quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ và điều kiện thực tế của địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Nghị quyết số 153/NQ-TTHĐND ngày 25/10/2024), Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết đã được tổ chức lấy ý kiến tham gia của các ngành, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến theo quy định.

Dự thảo Nghị quyết cũng đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Báo cáo số 2279/BC-STP ngày 20/11/2024 và thực hiện nghiêm túc việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định trước khi được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 11 năm 2024.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các thành viên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 05 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ

Điều 3. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1 Nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ:

a. Nguồn kinh phí do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy

định phát sinh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố nào thì thực hiện hỗ trợ cho huyện, thị xã, thành phố đó tương ứng với diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất.

b. Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa cho các huyện, thị xã, thành phố bằng định mức trung ương hỗ trợ cho địa phương tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

2.2. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa cho các hoạt động như sau:

a. Sử dụng tối thiểu 50% nguồn kinh phí để hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

b. Sử dụng tối đa 30% nguồn kinh phí để hỗ trợ sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.

c. Phần kinh phí còn lại để thực hiện các hoạt động sau:

- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;
- Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;
- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực

a) **Nguồn nhân lực:** Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa.

b) Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

2. Điều kiện đảm bảo

Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành, UBND tỉnh sẽ ban hành văn bản cụ thể hoá và bảo đảm các điều kiện khác nhằm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; (2) Văn bản hoàn thiện dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc, HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thành Đô

Số: /2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 5

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng
kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐCP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016
của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của
Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ
trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; báo
cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các
Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa.

Điều 2. Nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Nguồn kinh phí do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định thực hiện hỗ trợ sản xuất lúa theo diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất.

b) Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sản xuất lúa theo diện tích đất trồng lúa.

2. Phạm vi hỗ trợ

Hỗ trợ kinh phí sản xuất lúa cho các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Định mức hỗ trợ

a) Nguồn kinh phí do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định phát sinh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố nào thì thực hiện hỗ trợ cho huyện, thị xã, thành phố đó tương ứng với diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất.

b) Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa cho các huyện, thị xã, thành phố bằng định mức trung ương hỗ trợ cho địa phương tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Điều 3. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa cho các hoạt động như sau:

1. Sử dụng tối thiểu 50% nguồn kinh phí để hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

2. Sử dụng tối đa 30% nguồn kinh phí để hỗ trợ sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.

3. Phần kinh phí còn lại để thực hiện các hoạt động sau:

- a) Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;
- b) Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;
- d) Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ mười bảy thông qua ngày tháng năm , có hiệu lực từ ngày tháng năm ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: NN và PTNT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương